

VỀ VIỆC PHÁT HUY VAI TRÒ GIÀ LÀNG, TRƯỞNG BẢN VÙNG ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIỂU SỐ (trường hợp địa bàn tỉnh Lâm Đồng)

TRẦN MINH ĐỨC^(*)

Già làng, trưởng bản trong cộng đồng dân cư các dân tộc thiểu số (DTTS) ở nước ta thực sự là lực lượng nòng cốt, là cầu nối giữa dân với Đảng, với chính quyền, Mặt trận Tổ quốc. Họ đã có những đóng góp đáng kể cho xã hội, đặc biệt là trong việc hỗ trợ chính quyền địa phương ổn định an ninh chính trị tại địa bàn. Nội dung bài viết tập trung làm rõ vai trò, vị trí của già làng, trưởng bản thuộc các DTTS tỉnh Lâm Đồng và đưa ra một số nhiệm vụ, giải pháp phát huy vai trò của đội ngũ này trong thời kỳ mới.

1. Lâm Đồng là tỉnh miền núi, nằm ở phía Nam Tây Nguyên, có độ cao trung bình từ 800-1.500m so với mực nước biển, diện tích tự nhiên là 9.772km²; địa hình tương đối phức tạp, chủ yếu là bình sơn nguyên, núi cao đồng thời cũng có những thung lũng nhỏ bằng phẳng tạo những yếu tố tự nhiên khác nhau về khí hậu, thổ nhưỡng, động thực vật và những cảnh quan kỳ thú cho địa phương. Toàn tỉnh có 43 dân tộc anh em, trong đó đồng bào DTTS có gần 300 nghìn người, chiếm tỷ lệ khoảng 23,91% số dân toàn tỉnh; những tộc người có số dân đông như: Cơ ho (130.658), Mạ (28.609), Tày (20.624), Nùng (20.394), Hoa (17.280), Chu ru (17.198),... (Cục Thống kê Lâm Đồng, 2009). Khu vực sinh sống của đồng bào DTTS xen kẽ khắp 10 huyện, 2 thành phố trong tỉnh. Hiện nay, toàn tỉnh có

một huyện nghèo theo Nghị quyết 30a của Chính phủ là huyện Đam Rông, 42 xã thuộc khu vực III, 68 thôn đồng bào khó khăn được đầu tư theo Chương trình 135 và thụ hưởng các chính sách đầu tư để phát triển kết cấu hạ tầng, phát triển sản xuất, giảm nghèo theo chương trình mục tiêu quốc gia. Đến cuối năm 2013, toàn tỉnh còn 12.200 hộ nghèo, chiếm tỷ lệ 4,13%; trong đó, hộ nghèo đồng bào DTTS còn 6.792 hộ, chiếm tỷ lệ 10,76%^(**).

2. Trong nhiều năm qua, ngoài các chính sách chung của Trung ương, Tỉnh ủy, UBND tỉnh Lâm Đồng đã dành sự quan tâm rất lớn đến công tác dân tộc, ban hành nhiều nghị quyết, chủ trương,

^(*) NCS. Nhân học văn hóa, Học viện KHXH.

^(**) Theo: Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội tỉnh Lâm Đồng năm 2013.

chính sách tập trung cho việc đầu tư phát triển kinh tế-xã hội, giữ vững an ninh quốc phòng trong vùng đồng bào dân tộc tại địa phương. Từ năm 1990 - 2001, việc lồng ghép các dự án đầu tư vào vùng đồng bào DTTS tại địa phương tiếp tục được chính quyền tỉnh quan tâm, đặc biệt tập trung vào các xã đồng bào dân tộc khó khăn để xây dựng kết cấu hạ tầng, trung tâm cụm xã, quy hoạch bố trí lại dân cư, đào tạo cán bộ, ổn định phát triển sản xuất gắn với tiêu thụ sản phẩm cho bà con.

Trong gần 10 năm trở lại đây, tỉnh Lâm Đồng tiếp tục dành sự quan tâm lớn trong việc đầu tư phát triển vùng đồng bào DTTS tại địa phương, thể hiện trên tất cả các mặt kinh tế-văn hóa-xã hội. Ngoài ra, UBND tỉnh cũng đã chỉ đạo thực hiện nhiều đề án, chính sách khác như: Thí điểm giao khoán bảo vệ rừng cho hộ gia đình, cộng đồng thôn buôn DTTS tại chỗ theo Quyết định 304/2005/QĐ-TTg, chính sách trợ giá, trợ cước miền núi; chính sách hỗ trợ sinh viên đang học tại các trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp và dạy nghề trong và ngoài tỉnh; hỗ trợ vay vốn phát triển sản xuất theo Quyết định 32/2012/QĐ-TTg; 126/2008/QĐ-TTg (hiện nay thay thế bằng Quyết định 54/2012/QĐ-TTg có hiệu lực từ ngày 01/02/2013) và các chương trình, đề án thuộc lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn như: Chương trình thủy lợi vừa và nhỏ, đề án khuyến nông vùng đồng bào DTTS đặc biệt khó khăn, đề án củng cố và mở rộng lực lượng khuyến nông viên cơ sở; chương trình chuyển đổi giống cây trồng vật nuôi^(*)...

3. Trong quá trình tổ chức, triển khai thực hiện các hoạt động tại địa

phương, già làng, trưởng bản là một trong số những người được xác định là đóng vai trò quan trọng đối với sự thành bại của phong trào tại cộng đồng dân cư. Thực tế cho thấy, già làng, trưởng bản trong đồng bào DTTS trên địa bàn vùng Tây Nguyên nói chung, tỉnh Lâm Đồng nói riêng có vị trí, tầm ảnh hưởng rất lớn trong thôn, bản. Họ là những người được nhân dân tín nhiệm bầu ra, có vai trò là cầu nối giữa Đảng với nhân dân, biết kết hợp hài hòa giữa luật tục và pháp luật; xây dựng và đôn đốc việc thực hiện các quy ước, hương ước trong các dòng tộc và cộng đồng dân cư; đã có nhiều công lao, đóng góp xây dựng và bảo vệ thôn, bản, địa phương nơi cư trú. Thông qua các hoạt động của mình, các già làng, trưởng bản đã đóng góp một phần quan trọng vào việc tuyên truyền, giải thích để bà con DTTS tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, tự nguyện tham gia thực hiện phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc” gắn với cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”.

Già làng, trưởng bản trong cộng đồng DTTS đã luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm, gần gũi với bà con, thường xuyên tuyên truyền, vận động bà con đoàn kết, không nghe theo kẻ xấu, bảo vệ rừng, giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc. Cùng với vận động bà con, già làng, trưởng bản cũng là những người gương mẫu, đi đầu thực hiện tốt các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, phát triển kinh tế gia đình. Đây là cách vận động hiệu quả, thiết thực và cụ thể để nhân dân noi gương làm theo để thoát nghèo, xây dựng cuộc sống, thực hiện nếp sống văn minh, xóa bỏ các hủ tục lạc hậu, góp phần gìn giữ an ninh trật tự trong các bản làng.

(*) Thông tin do Ban Dân tộc tỉnh Lâm Đồng cung cấp.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng cùng sự tác động của những chính sách, trong thời gian qua, các già làng, trưởng bản vùng đồng bào DTTS Lâm Đồng đã có nhiều đóng góp quan trọng trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, tiêu biểu là:

** Già làng, trưởng bản tham gia giải quyết vấn đề FULRO và các thế lực phản động trong và ngoài nước, giữ gìn an ninh trật tự*

Bước vào thời kỳ đổi mới (1986), các thế lực thù địch, các tổ chức phản động, tổ chức chính trị đối lập trong và ngoài nước ở Lâm Đồng (nhất là FULRO lưu vong) tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động móc nối, chỉ đạo một số chức sắc cốt cán trong đạo Tin lành tại Lâm Đồng thu thập tình hình liên quan đến việc thực hiện chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước ta đối với dân tộc và tôn giáo (nhất là hoạt động của đạo Tin lành) trong vùng DTTS để phục vụ âm mưu, ý đồ chống phá Nhà nước ta trên lĩnh vực “dân chủ”, “nhân quyền”, “tự do tôn giáo” tạo ra các nhân tố gây mất ổn định tại địa bàn Lâm Đồng^(*).

(*) Nổi lên là các đối tượng như: Ju Bin Jíp (FULRO lưu vong); Cil Pam Ha Jimmy và Cil Pam Ha Jonny (Việt kiều ở Mỹ, tham gia hoạt động Đêga); Y Hin Niê (FULRO lưu vong, Chủ tịch “Hội thánh Tin lành Đấng Christ” tại Mỹ). Các đối tượng này đã lôi kéo, chỉ đạo một số chức sắc cốt cán của đạo Tin lành ở một số địa phương tỉnh Lâm Đồng tách các Chi hội của người dân tộc ra sinh hoạt riêng, không sinh hoạt chung với Hội thánh Tin lành miền Nam Việt Nam, không chịu sự chỉ đạo của Ban trị sự Tổng liên hội Hội thánh Tin lành miền Nam Việt Nam. Mục sư tự phong K’Điép, K’Pênh ở huyện Di Linh do Nguyễn Công Chính móc nối tham gia “Giáo hội Tin lành Đấng Christ” và “Giáo hội Liên hữu Lutheran Việt Nam & Hòa Kỳ”, K’Điép đã tuyên truyền, lôi kéo phát triển được 37 điểm nhóm Tin lành Đấng Christ với 1.800 tín đồ. Khi bị ta đấu tranh, K’Điép đã điện báo cho Y Hin Niê ở Mỹ để vu cáo chính quyền đàn áp tôn giáo, đề nghị Y

Trước tình hình đó các vị già làng, trưởng bản cùng những người có uy tín trong từng địa bàn đã tích cực tham gia cùng chính quyền vận động giáo dân, đồng bào không nên tin, không nên nghe theo kẻ xấu xúi giục; góp phần ổn định tình hình, giữ vững an ninh trật tự. Các già làng, trưởng bản đã tham gia cùng cấp ủy, chính quyền các cấp, lực lượng công an phá được âm mưu của số FULRO lưu vong khi chúng chỉ đạo đối tượng K’Nhonh ở xã Đa Ploa, huyện Đa Huoai lợi dụng các buổi sinh hoạt tôn giáo để kích động quần chúng tin đồ ngăn cản việc thực hiện các dự án phát triển kinh tế, xã hội tại địa phương, chống lại các lực lượng giải tỏa đất rừng lấn chiếm trái phép, đồng thời đập tan luận điệu xuyên tạc của nhiều đối tượng.

Hoặc từ năm 2007, đối tượng K’Móp ở khu phố 1, thị trấn Đa Tẻh, huyện Đa Tẻh vận động bà con dòng họ và 12 hộ DTTS ở địa phương đến tiểu khu 547 thuộc khu vực Đa Pin (cũ) phát rừng, tranh chấp với Công ty TNHH Lâm Thành. Năm 2008, K’Đin (quản nhiệm Chi hội Tin lành miền Nam Việt Nam ở thôn 6, xã Ninh Gia, huyện Đức Trọng) tự thành lập tổ thanh niên tự quản của hội thánh, khi lực lượng kiểm lâm và các ban ngành chức năng huyện Đức Trọng giải tỏa, thu hồi đất lấn chiếm, K’Đin, K’Tam, K’Tin đã sử dụng lực lượng này để ngăn cản, chống người thi hành công vụ, đập phá hủy hoại tài sản

Hin Niê nhờ các tổ chức quốc tế can thiệp. K’Pênh lôi kéo, phát triển thêm được 08 điểm nhóm với khoảng 290 người tham gia. Khi ta đấu tranh yêu cầu giải tán, y tỏ thái độ thách thức và lôi kéo một số đối tượng cầm đầu các điểm nhóm kiên quyết tham gia tổ chức “Giáo hội Liên Hữu Lutheran Việt Nam & Hoa Kỳ” (Thông tin do Phòng An ninh xã hội, Công an tỉnh Lâm Đồng cung cấp).

của Nhà nước. Năm 2009, 15 người ở thôn 2 và 3 xã Lộc Bảo, huyện Bảo Lâm do K'Lọ cầm đầu vận động 254 hộ bà con DTTS thôn 2 và 3 xã Lộc Bảo, chia thành từng tổ đến tiểu khu 373, 374 phát 170 ha đất rừng, tranh chấp đất với Công ty cổ phần Cao su Đồng Nai, chi nhánh huyện Bảo Lâm. Đến tháng 02/2012, các đối tượng này tiếp tục vận động, tổ chức cho khoảng 100 người DTTS đến tiểu khu 375 thuộc Công ty Lâm nghiệp Lộc Bắc, huyện Bảo Lâm quản lý dựng 19 lều bạt phát rừng làm rẫy trái phép^(*).

Sau khi nắm rõ được âm mưu phá hoại của các đối tượng này, chính quyền và các ban, ngành chức năng, cụ thể là lực lượng công an, kiểm lâm địa phương đã phối hợp với các già làng, trưởng bản từng khu vực tuyên truyền vận động nhân dân và vạch trần mọi thủ đoạn của bọn phản động trước pháp luật, đem lại sự bình yên cho người dân.

** Già làng, trưởng bản tham gia nắm bắt tâm tư nguyện vọng, giải quyết các vấn đề bức xúc*

Từ năm 2008 đến nay, có 655 lượt già làng, trưởng bản tham gia hỗ trợ Công an tỉnh Lâm Đồng giải quyết các vụ việc phức tạp liên quan đến an ninh trật tự, không để trở thành “điểm nóng”, vận động quần chúng đấu tranh với số đối tượng cực đoan trong dân tộc, tôn giáo có hoạt động vận động, xúi giục đồng bào DTTS phát rừng làm rẫy trái phép, tranh chấp khiếu kiện đất đai, chống người thi hành công vụ, ngăn cản các dự án phát triển kinh tế, xã hội; xây dựng nhà thờ, nhà nguyện và sinh hoạt tôn giáo trái phép tại địa phương^(**).

(*) Thông tin do Phòng An ninh xã hội, Công an tỉnh Lâm Đồng cung cấp.

(**) Điển hình là vụ chống người thi hành công vụ xảy ra tại xã Ninh Gia, huyện Đức Trọng, lực

4. Qua triển khai thực hiện chính sách dân tộc, vai trò của già làng, trưởng bản tỉnh Lâm Đồng đã được phát huy. Các già làng, trưởng bản đã chủ động phối hợp với những người có uy tín, mặt trận các đoàn thể,... làm tốt vai trò nòng cốt tuyên truyền, vận động đồng bào DTTS học tập và thực hiện. Việc quán triệt thực hiện các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước đã có tác động mạnh mẽ về nhận thức, tư tưởng trong cộng đồng, lan tỏa đến từng gia đình, khu dân cư vùng đồng bào DTTS. Đồng bào DTTS ngày càng hiểu rõ và sâu sắc hơn vấn đề dân tộc, đoàn kết dân tộc.

Bằng uy tín và kinh nghiệm của mình, các già làng, trưởng bản đã có những đóng góp lớn trong việc củng cố khối đại đoàn kết, vận động bà con giúp nhau phát triển kinh tế, xóa đói giảm nghèo, xây dựng đời sống văn hóa; xóa bỏ các tập tục lạc hậu, xây dựng những phong tục tập quán tốt đẹp; đấu tranh với những luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch, thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội, đảm bảo an ninh quốc phòng và trật tự an toàn xã hội ở địa phương.

Tuy nhiên, thực tế cũng cho thấy, việc phối hợp triển khai tuyên truyền, học tập cho các già làng, trưởng bản ở một số nơi thiếu đồng bộ, chưa chặt chẽ, nên hiệu quả còn thấp. Một số ít già làng, trưởng bản chưa thật sự là tấm gương mẫu mực, chưa chủ động phát huy

lực lượng công an đã tranh thủ sử dụng 08 người uy tín (bao gồm các già làng, trưởng bản) có phạm vi ảnh hưởng lớn để giải quyết; vụ phát rừng làm rẫy tại xã Lộc Bảo, huyện Bảo Lâm xảy ra năm 2009, lực lượng công an đã tranh thủ sử dụng 16 già làng, trưởng bản, người có uy tín, có phạm vi ảnh hưởng trong huyện, tỉnh để giải quyết (theo “Báo cáo công tác đảm bảo an ninh vùng đồng bào dân tộc của Công an tỉnh Lâm Đồng năm 2009”).

vai trò nòng cốt trong việc vận động bà con thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước. Cá biệt có già làng, trưởng bản chưa nhiệt tình tham gia hòa giải nên tại một số địa phương vẫn xảy ra mâu thuẫn, tranh chấp, vi phạm pháp luật, khiếu kiện kéo dài... Việc thực hiện chế độ chính sách đối với già làng, trưởng bản của các cấp, các ngành liên quan đôi khi còn thiếu thống nhất, chưa chặt chẽ và chồng chéo; Quyền lợi của già làng, trưởng bản chưa được thực hiện đầy đủ...

Nguyên nhân của những tồn tại trên, có thể nói, là do một số cấp ủy, chính quyền, các ban ngành liên quan chưa nhận thức đúng về tầm quan trọng, ý nghĩa của công tác tranh thủ sự hỗ trợ, tham gia của các vị già làng, trưởng bản vùng đồng bào DTTS trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; cá biệt có địa phương còn coi nhẹ công tác này, chủ yếu giao cho lực lượng công an, và hệ thống công tác dân tộc thực hiện. Việc bố trí cán bộ làm công tác này còn chưa ổn định và chuyên sâu, nhất là số cán bộ có kinh nghiệm; trình độ, năng lực của một số cán bộ còn hạn chế nên chưa đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ đặt ra. Công tác vận động, tranh thủ, thực hiện chính sách chưa được quan tâm đúng mức, nhất là đầu tư về kinh phí, phương tiện. Các địa phương hầu như không có nguồn kinh phí riêng để phục vụ cho công tác này mà phải trích một phần kinh phí từ nguồn ngân sách địa phương; nguồn kinh phí của các ban ngành và Trung ương còn ít và không kịp thời. Bên cạnh đó, một số già làng, trưởng bản lớn tuổi, trình độ hạn chế; địa bàn ở thôn, buôn rộng, đi lại khó khăn nên ảnh hưởng đến hiệu quả hoạt động tuyên truyền, vận động... Một bộ phận đồng bào chưa có ý thức tự giác

vươn lên trong cuộc sống; còn có tư tưởng trông chờ, ỷ lại vào chính sách ưu đãi của Nhà nước, chưa chịu khó làm ăn, tiết kiệm dành dụm, có nơi phong tục tập quán trong tang ma, cưới hỏi vẫn còn nặng nề, rườm rà; ý thức chấp hành pháp luật chưa cao.

5. Phần đông đồng bào DTTS nhận thức còn hạn chế, đời sống còn ở mức thấp, điều kiện tiếp cận các phương tiện thông tin đại chúng với các thông tin mới, sớm còn chưa cao, nên dễ bị lôi kéo và tác động bởi các lực lượng chống phá ngầm ở địa bàn.

Trong khi đó, âm mưu, thủ đoạn chống phá của các thế lực thù địch ngày càng tinh vi, xảo quyệt. Chúng sử dụng tổng hợp các biện pháp và thủ đoạn để chống phá trên tất cả các lĩnh vực: chính trị, tư tưởng, văn hoá, xã hội, kinh tế, quốc phòng, an ninh. Bằng nhiều phương thức, các lực lượng phản động tuyên truyền, xuyên tạc chủ trương, chính sách phát triển kinh tế, văn hoá, xã hội của Đảng, Nhà nước ta dành cho khu vực Tây Nguyên nói chung, tỉnh Lâm Đồng nói riêng. Chúng lợi dụng những thiếu sót trong quá trình thực hiện chính sách dân tộc, tôn giáo, những khó khăn trong đời sống của đồng bào các DTTS để xuyên tạc đường lối, chính sách dân tộc đúng đắn của Đảng, Nhà nước, hòng gây sự hoài nghi, chia rẽ trong đồng bào.

Đối tượng mà lực lượng này chú ý tập trung móc nối, lôi kéo để tạo dựng lực lượng cốt cán là số FULRO cũ, trí thức, chức sắc của các tôn giáo, già làng, trưởng bản trong đồng bào DTTS, số có tư tưởng cực đoan, chống đối... nhằm thông qua số này tập hợp, lôi kéo đồng bào DTTS, quần chúng tín đồ tiến hành các hoạt động chống đối, gây mất ổn định tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

Để đề phòng khả năng trong thời gian tới các thế lực thù địch và bọn phản động tiếp tục tăng cường các hoạt động tuyên truyền, móc nối, lôi kéo một số đối tượng ở địa phương vào hoạt động chống đối, kích động quần chúng gây rối..., chúng ta cần tiếp tục phát huy có hiệu quả vai trò của các già làng, trưởng bản trong việc tuyên truyền, vận động đồng bào DTTS thực hiện tốt chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước nói chung. Động viên tinh thần, trách nhiệm của các vị già làng, trưởng bản tham gia tuyên truyền, giáo dục con em, gia đình, dòng tộc và cộng đồng dân cư hiểu và cùng nhau đoàn kết thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.

Việc tuyên truyền thực hiện phải gắn kết chặt chẽ với các phong trào thi đua, các cuộc vận động ở địa phương như “tuổi cao - gương sáng”, “toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”, nhiệm vụ kinh tế, xã hội của từng địa phương... thường xuyên hướng dẫn, cung cấp tài liệu để phối hợp cùng với đội ngũ già làng, trưởng bản làm tốt công tác tuyên truyền, vận động tại cộng đồng dân cư. Làm tốt công tác tập hợp, đoàn kết lực lượng già làng, trưởng bản qua đó phát huy vai trò, uy tín, kinh nghiệm, động viên họ gương mẫu và tham gia tuyên truyền, vận động đồng bào dân tộc thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước. Hàng năm cần tổ chức các hoạt động gặp mặt, thăm hỏi, động viên những già làng, trưởng bản trong vùng đồng bào DTTS, qua đó tập hợp, xây dựng, củng cố, phát huy các thiết chế tự quản, vai trò nòng cốt của đội ngũ này. Định kỳ tổ chức sơ, tổng kết các hoạt động chuyên đề trong vùng đồng bào DTTS; kịp thời biểu dương, khen thưởng

những vị già làng, trưởng bản tiêu biểu, gương mẫu, đi đầu trong các phong trào thi đua.

6. Bên cạnh đó, chúng ta cần thực hiện tốt các giải pháp cụ thể như:

Thứ nhất, tiếp tục duy trì vai trò của già làng, trưởng bản, đặc biệt là đội ngũ già làng vùng đồng bào có đạo (Tin lành, Công giáo). Coi già làng là nhóm người có uy tín đặc biệt, có vai trò, chức năng, nhiệm vụ quản lý xã hội riêng và lớn hơn vai trò, chức năng, nhiệm vụ quản lý xã hội của những người có uy tín. Vì vậy về mặt quan niệm và chính sách, cần coi già làng, trưởng bản là người có uy tín đặc biệt và tách ra thành đối tượng riêng để có chế độ đãi ngộ riêng cho họ.

Thứ hai, xuất phát từ vai trò đặc biệt của già làng, trưởng bản, từ nguyện vọng của người dân và các già làng, cần có chế độ đặc thù cho già làng địa phương, giải quyết để già làng được hưởng phụ cấp hàng tháng từ ngân sách nhà nước. Nhằm hợp pháp hóa và phát huy vai trò của già làng, cần đưa già làng tham gia các công tác của chính quyền địa phương như tổ trưởng, mặt trận thôn, buôn hay thành viên tổ hòa giải buôn làng, làm nhiệm vụ kép là duy trì phong tục tập quán và động viên người dân tin theo chế độ, sống theo pháp luật.

Thứ ba, xây dựng tiêu chí già làng với một số tiêu chuẩn như: được cộng đồng suy tôn, có năng lực, kinh nghiệm tập hợp quần chúng, bản thân và gia đình gương mẫu, biết chăm lo và bảo vệ quyền lợi hợp pháp, chính đáng của tập thể và nhân dân; là chỗ dựa quan trọng của cấp ủy, chính quyền, mặt trận các tổ chức đoàn thể trong việc tuyên truyền vận động, tổ chức cho đồng bào

chấp hành tốt các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước. Quan tâm đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ đội ngũ già làng, trưởng bản dưới nhiều hình thức: ngắn hạn, trung hạn, dài hạn để giúp các già làng, trưởng bản luôn cập nhật những tư duy mới trong quá trình thực hiện nhiệm vụ của mình.

Thứ tư, cần xác định việc tranh thủ sự tham gia hỗ trợ của các già làng, trưởng bản là một công tác cơ bản, lâu dài và có nhiều khó khăn, phức tạp, nên quá trình thực hiện đòi hỏi phải kiên nhẫn, thận trọng, chắc chắn, tránh động chạm đến lòng tự trọng, làm giảm uy tín của họ. Muốn vậy, cần phải tiến hành bình xét dân chủ, công khai, thường xuyên rà soát, phân loại để bổ sung. Thời gian xét công nhận người có uy tín là 03 năm một lần, hàng năm chỉ nên rà soát lại, bổ sung.

Thứ năm, cần có kế hoạch và kinh phí nhằm nâng cao kiến thức cho cán bộ, chiến sĩ làm việc trực tiếp với các già làng, trưởng bản, nhất là việc học tiếng dân tộc, nắm vững phong tục, tập quán của đồng bào các DTTS □

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bùi Minh Đạo (2010), *Tổ chức và hoạt động buôn làng trong phát triển bền vững vùng Tây Nguyên*, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội.
2. Ban chỉ đạo Tây Nguyên, *Tư liệu về tự nhiên, kinh tế, văn hoá, xã hội và một số vấn đề liên quan đến vùng đồng bào dân tộc thiểu số Tây Nguyên*, tháng 5/2005.
3. Chỉ thị 06/2008/CT-TTg ngày 01/2/2008 của Thủ tướng Chính phủ *Về việc phát huy vai trò của người có uy tín trong đồng bào các dân tộc thiểu số trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ tổ quốc*.
4. Cục Thống kê Lâm Đồng (2009), *Tổng điều tra dân số và nhà ở tỉnh Lâm Đồng 2009*, Lâm Đồng.
5. Lưu Hùng (2000), *Buôn làng cổ truyền xứ thượng*, Nxb. Văn hóa dân tộc, Hà Nội.
6. Lưu Hùng (2004), *Già làng, chủ làng, hội đồng già làng trong xã hội truyền thống các dân tộc Tây Nguyên*, Báo cáo chuyên đề trong kỷ yếu khoa học đề tài cấp Bộ do Ủy ban Dân tộc chủ trì, Phan Hữu Dật chủ nhiệm: Một số giải pháp nhằm phát huy vai trò của già làng, trưởng bản trong việc thực hiện chính sách dân tộc của Đảng và Nhà nước, Thư viện Viện Dân tộc, Ủy ban Dân tộc.
7. Kỷ yếu tọa đàm khoa học “Vai trò của già làng, phụ nữ và trí thức các dân tộc thiểu số tại chỗ tỉnh Lâm Đồng trong 25 năm đổi mới và phát triển bền vững”, Viện Hàn lâm KHXH Việt Nam, Viện KHXH vùng Tây Nguyên và Ban Dân tộc tỉnh Lâm Đồng phối hợp tổ chức, Đà Lạt, 2014.
8. Lê Ngọc Thắng (2006), *Một số vấn đề về Dân tộc và phát triển*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.